

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 117/2020/HSST

Ngày: 10/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kiên Hiên

2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Anh Quân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhã - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 489/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Dương Văn A; giới tính: nam; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông M và bà N; Tiền án, tiền sự : không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Chí Hòa từ ngày 24/6/2020 (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn B; giới tính: nam; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 280/43/13 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; nghề nghiệp: Giữ xe; trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha : không rõ, tên mẹ H; Tiền án, tiền sự : không. Nhân thân : ngày 06/11/2017 Tòa án nhân dân Quận 3 có Quyết định số 183/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 21/5/2019 được tái hòa nhập cộng đồng. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Chí Hòa từ ngày 24/6/2020 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1. Ông Huỳnh Văn A.

Địa chỉ: Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Dương B.

Địa chỉ: Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 40 phút ngày 24/6/2020, Công an Phường 10, Quận 3 tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 205 khách sạn X số đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3 phát hiện Nguyễn Văn B và Dương Văn A có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra còn phát hiện và thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh để trên bàn sát giường ngủ nên Công an Phường 10, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Dương Văn A và Nguyễn Văn B khai nhận như sau : khoảng 19 giờ ngày 23/6/2020 A gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn B sử dụng ma túy đá thì B đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe máy biển số 51R5-1301 chở B đến thuê phòng 205, khách sạn X đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3 nhằm để sử dụng ma túy. Tại đây, A đưa cho B 200.000 đồng để B mua ma túy về cho cả hai sử dụng, B mượn điện thoại của A để liên lạc mua ma túy với ai thì A không rõ. B khai đã gọi cho số điện thoại 0937090739 của người thanh niên tên Đạt (chưa xác định lai lịch) mua ma túy đá . Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, B lấy ma túy lên phòng và cùng nhau sử dụng được một ít thì đến 00 giờ 40 phút ngày 24/6/2020 bị Công an Phường 10, Quận 3 kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1075/KLGD-H ngày 02/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn B, Dương Văn A và hình dấu Công an Phường 10, Quận 3 là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,1174g (không phải một một bảy bốn gam), loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra Công an Quận 3 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với các bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Văn B.

Tại Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Văn B tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Dương Văn A từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn B từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3 và Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều

tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định khoảng 00 giờ 40 phút ngày 24/6/2020 các bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Văn B có hành vi cất giấu chất ma túy có tổng khối lượng là 0,1174gam ma túy thể rắn loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Trong vụ án này A và B cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, A là người chủ động gọi điện rủ B sử dụng ma túy, còn B là người trực tiếp liên hệ mua ma túy; tính chất và mức độ tham gia của cả hai bị cáo là tương đương nhau do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm.

[4] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo hoàn toàn hiểu rằng ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi sai trái, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trong khu vực và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Văn B có nhân thân xấu vào ngày 06/11/2017 Tòa án nhân dân Quận 3 có Quyết định số 183/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 21/5/2019 được tái hòa nhập cộng đồng nhưng bị cáo không lấy đó làm cơ hội để sửa đổi mà tiếp tục sử dụng ma túy cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Dương Văn A có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau giám định : 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có tinh thể không màu, khối lượng 0,0640gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 ống nhổ bị bể nát) là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 Biển số xe 53R5-1301 qua xác minh được biết là của xe Honda Future màu xám, do ông Huỳnh Văn A, ngụ Phường 9, quận Gò Vấp đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bị mất vào thời điểm tháng 12/2018, ông A đã đến Công an quận Gò Vấp đăng ký và được cấp biển số mới là 59V1-651.46 sử dụng đến nay; Vì vậy Biển số xe 53R5-1301 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future, màu xám, số khung RLHJA0208YY074814, số máy JA02E-0074830. Tại bản kết luận giám định số 4301/KLGD-X(D94) ngày 01/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy bị mài đục số, không xác định được số nguyên thủy. Bị cáo A khai xe do cha của A tên Dương B, ngụ Phường 9, Quận 3 cho mượn để sử dụng. Ông B khai mua xe vào năm 2018 của một người tên Hùng (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên và không còn giữ giấy tờ xe. Để đảm bảo quyền và lợi ích của người quản lý sử dụng hợp pháp xét thấy cần thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm người sở hữu hợp pháp chiếc xe gắn máy nói trên, quá hạn 06 tháng mà không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Samsung J5 màu trắng, số seri: R58H454E78V, số kiểu máy : SM-J510FN/OS (thu giữ của Nguyễn Văn B) là tài sản riêng của bị cáo không có liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50, imei : 352049/11/255499/4 (thu giữ của Dương Văn A) là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Đạt là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn B, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ Điều 17; Điều 58; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn A 01(một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2020.

Căn cứ Điều 17; Điều 58; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2020.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có tinh thể không màu, khối lượng 0,0640gam

Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (01 ống nỏ bị bể nát); 01 biển số xe 53R5-1301.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50, imei : 352049/11/255499/4.

- Giao trả lại cho Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động Samsung J5 màu trắng, số seri: R58H454E78V, số kiểu máy : SM-J510FN/OS.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda future, màu xám, số khung RLHJA0208YY074814, số máy JA02E-0074830; số khung, số máy bị mài đục số, không xác định được số nguyên thủy. Giao Chi cục thi hành án Dân sự có thẩm quyền thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm người sở hữu hợp pháp, quá hạn mà không tìm được thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng tịch thu, tiêu hủy và giao trả được ghi trong Phiếu nhập kho vật chứng số 351/PNK ngày 16/9/2020).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Mục 1 Phần A Danh mục về án phí, lệ phí (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/201);

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Dương Văn A, Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn A, ông Dương B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Thảo